

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HẠ HÒA  
TỈNH PHÚ THỌ**

Số: 33 /2025/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hạ Hòa, ngày 07 tháng 3 năm 2025.

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 24/2024/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Dương Thị Thu H, sinh năm 1987

Địa chỉ: Khu A, thị trấn H, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Việt Đ, sinh năm 1987

Địa chỉ: Khu H, xã V, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 2 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 2 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Dương Thị Thu H và anh Nguyễn Việt Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

\* Về con chung: Chị Dương Thị Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con chung là cháu Nguyễn Việt T, sinh ngày 02/03/2012 và cháu Nguyễn Minh A, sinh ngày 22/9/2015. Anh Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 2.500.000đ/ 1 cháu/ 01 tháng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng/ 1 tháng/ 1 cháu) kể từ

tháng 4/2025 cho đến khi hai con chung thành niên, lao động tự túc được. Phương thức cấp dưỡng thực hiện theo từng tháng.

Sau khi ly hôn, chị Dương Thị Thu H và anh Nguyễn Việt Đ có quyền, nghĩa vụ trông nom, thăm nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con chung sau ly hôn theo quy định của pháp luật.

\* Về tài sản chung, công nợ chung, tài sản cho vay và công sức đóng góp: Chị Dương Thị Thu H và anh Nguyễn Việt Đ không đề nghị Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

\* Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Dương Thị Thu H tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0003181 ngày 27 tháng 12 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ. H1 lại cho chị H 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

\* Về án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Việt Đ phải chịu 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Trong hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- Dương sụ;
- VKSND Hạ Hòa;
- UBND Thị trấn Hùng Sơn, H. Lâm Thao;
- CCTHADS huyện Hạ Hòa.
- Lưu HS-VP.

**THẨM PHÁN**

**Hà Thị Tuyết Mai**

**Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:**

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sụ; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực

thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tuỳ theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).